

BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ

**HỆ THỐNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC
LIÊN QUAN TỚI PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ
PHỤC VỤ CÁC CƠ QUAN THUỘC HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

**Người trình bày: Nguyễn Đăng Đào
Phó Cục trưởng – Cục Quản lý Kỹ Thuật Nghiệp vụ Mật mã
Ban Cơ yếu Chính phủ**



MỘT SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC



THÔNG TƯ 05/2010/TT-BNV “HƯỚNG DẪN VỀ CUNG CẤP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CHUYÊN DÙNG PHỤC VỤ CÁC CƠ QUAN THUỘC HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

- Tạo môi trường pháp lý cần thiết để điều chỉnh các quan hệ phát sinh từ giao dịch điện tử (GDĐT) trong tất cả các lĩnh vực KTXH, quốc phòng, an ninh và quản lý điều hành đất nước
- Tạo khung pháp lý cần thiết để điều chỉnh các quan hệ phát sinh từ GDĐT, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân; đảm bảo sự bình đẳng và an toàn trong GDĐT. Tạo hành lang pháp lý cho các bên giao dịch đang và sẽ sử dụng GDĐT
- Công nhận giá trị pháp lý của thông điệp điện tử, chữ ký điện tử và dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử với các điều kiện an toàn kèm theo. Quy định quyền lợi và trách nhiệm các bên có liên quan.

CÁC LOẠI HÌNH GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

- GDĐT nội bộ cơ quan Nhà nước
- GDĐT giữa các cơ quan Nhà nước với nhau
- GDĐT giữa các cơ quan Nhà nước với cơ quan, tổ chức, cá nhân
- GDĐT giữa các cơ quan Nhà nước phải được chứng thực bởi tổ chức chứng thực điện tử do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

- Quy định và tạo hành lang pháp lý trong việc thúc đẩy ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
- Quy định các điều kiện đảm bảo ứng dụng CNTT trong các cơ quan NN: hạ tầng thông tin, cung cấp thông tin, phát triển nguồn nhân lực CNTT...
- Quy định hoạt động các cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng: quy trình công việc, quản lý văn bản điện tử, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin, sử dụng chữ ký điện tử để xác nhận văn bản điện tử...
- Quy định trách nhiệm của các cơ quan, Bộ, ngành trong việc ứng dụng CNTT

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ

- Chủ trì xây dựng và đề xuất ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về mật mã trong an toàn và bảo mật thông tin
- Xây dựng và đề xuất các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật mật mã trong an toàn và bảo mật thông tin
- Tổ chức kiểm định, đánh giá và cấp chứng nhận các sản phẩm mật mã trong hoạt động các cơ quan Nhà nước.
- Triển khai các hệ thống bảo vệ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước dùng mật mã

- Quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.
- Đảm bảo độ an toàn và tin cậy của tài liệu điện tử và thúc đẩy quá trình sử dụng.
- Làm cơ sở để thúc đẩy quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, các dịch vụ hành chính công và tiến tới Chính phủ điện tử
- Nhà nước khuyến khích việc ứng dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ

- Ban Cơ yếu Chính phủ có trách nhiệm thành lập và duy trì Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị (Điều 6 - khoản 4)
- Tham gia phối hợp với Bộ TT&TT xây dựng và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về CKS và dịch vụ CTCKS; thẩm tra hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn cho CKS

QUYẾT ĐỊNH 48/QĐ-TTg ngày 31/3/2009

- Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2009-2010
- Bộ Nội vụ (*Ban Cơ yếu Chính phủ*) có trách nhiệm xây dựng và triển khai hệ thống chứng thực chữ ký số trong các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2009-2010

QUYẾT ĐỊNH 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010

- Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2011-2015
- Bộ Nội vụ (*Ban Cơ yếu Chính phủ*) : Xây dựng và triển khai hệ thống chứng thực điện tử và chữ ký số trong các cơ quan Nhà nước.

CHỈ THỊ 34/2008/CT-TTg NGÀY 03/12/2008

- Tăng cường sử dụng thư điện tử trong hoạt động các cơ quan Nhà nước.
- Bộ Nội vụ (*Ban Cơ yếu Chính phủ*) có trách nhiệm: phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an phát triển kế hoạch ứng dụng hạ tầng khóa công khai (PKI), chữ ký số để bảo đảm bảo mật, xác thực thông tin trong việc sử dụng hệ thống thư điện tử của các cơ quan nhà nước

QUYẾT ĐỊNH 63/QĐ-TTg ngày 13/01/2010

- Quy hoạch an toàn thông tin số quốc gia đến năm 2020
- Ban cơ yếu Chính phủ: Xây dựng hệ thống xác thực và bảo mật cho các hệ thống thông tin của Chính phủ



Quyết định 1755/QĐ-TTg về đề án đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về CNTT: Xác định công nghiệp CNTT là ngành kinh tế mũi nhọn; Chính phủ Việt Nam thuộc loại khá, nằm trong số 1/3 nước dẫn đầu trong bảng xếp hạng về mức độ sẵn sàng của CP điện tử; xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an ninh an toàn thông tin số quốc gia; ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước đảm bảo chỉ đạo thông suốt từ trung ương đến địa phương.



Quy hoạch 63 “An toàn thông tin số quốc gia”. Mục tiêu 2015: 100% các giao dịch điện tử phải có giải pháp an ninh, an toàn...Mục tiêu 2020: các hệ thống xác thực chữ ký điện tử và hạ tầng mã khóa công khai được kiểm soát và tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật cần thiết.



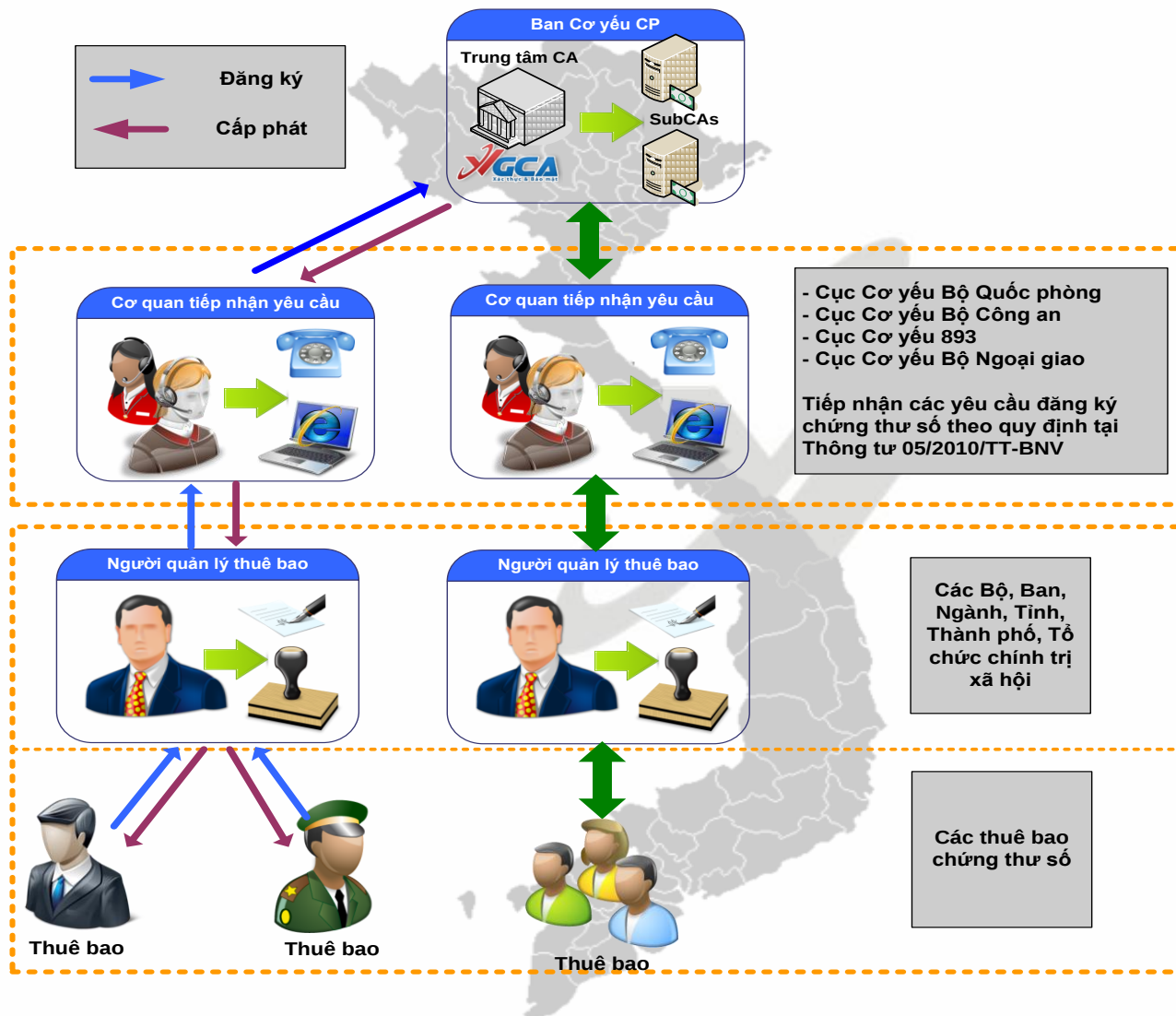
Về chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT 2011-2015: 60% các văn bản, tài liệu chính thức của các cơ quan nhà nước sẽ được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử, 50% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp và người dân được nộp qua mạng, 90% cơ quan Hải quan triển khai thủ tục Hải quan điện tử.

THÔNG TƯ 05/2010/TT-BNV
(Ngày 01/7/2010 của Bộ Nội vụ)

“Hướng dẫn về cung cấp, quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống Chính trị”

1. Hướng dẫn các cơ quan Đảng và Nhà nước trong việc sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp
2. Quy định các quy trình cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước: tạo và phân phối các cặp khóa, cấp phát và thu hồi chứng thư số
3. Quy định trách nhiệm và quyền hạn của các bên có liên quan trong việc cung cấp, quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số

QUY TRÌNH, THỦ TỤC



➤Được quy định tại Thông tư số 05/2010/TT-BNV ngày 01/07/2010 của Bộ Nội vụ “Hướng dẫn về cung cấp, quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị”

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN TIẾP NHẬN YÊU CẦU CHỨNG THỰC

a. Cục Cơ yếu - Bộ Tổng tham mưu đối với các yêu cầu trong phạm vi Bộ Quốc phòng:

Địa chỉ: Số 7 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội.

Địa chỉ thư điện tử: c58@ca.gov.vn

b. Cục Cơ yếu H48 - Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đối với các yêu cầu trong phạm vi Bộ Công an:

Địa chỉ: Số 44 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Địa chỉ thư điện tử : h48@ca.gov.vn

c. Cục Cơ yếu - Bộ Ngoại giao đối với các yêu cầu trong phạm vi Bộ Ngoại giao:

Địa chỉ: Số 1 Tôn Thất Đàm, Ba Đình, Hà Nội

Địa chỉ thư điện tử : cybng@ca.gov.vn

d. Cục Cơ yếu 893 - Ban Cơ yếu Chính phủ đối với các yêu cầu của các cơ quan khác:

Địa chỉ: Số 60 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

Địa chỉ thư điện tử : c893@ca.gov.vn

Quy trình cung cấp và quản lý chứng thư số

- Người quản lý thuê bao tại Khoản 1 Điều 5 của Thông tư 05 có Quyết định ủy quyền cho người ủy quyền cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện trách nhiệm của người quản lý thuê bao.
- Người quản lý thuê bao được ủy quyền thu thập các thông tin về yêu cầu cung cấp chứng thư số
- Người quản lý thuê bao được ủy quyền lập danh sách đề nghị cấp chứng thư số gửi cơ quan tiếp nhận yêu cầu chứng thực chữ ký số chuyên dùng

QUY TRÌNH CẤP PHÁT

- Cơ quan tiếp nhận yêu cầu chứng thực (các Cục Cơ yếu) tổng hợp danh sách đề nghị cấp chứng thư số gửi về Ban Cơ yếu Chính phủ
- Trung tâm chứng thực điện tử chuyên dùng Chính phủ căn cứ vào danh sách đề nghị cấp chứng thư số tạo khóa, ghi chứng thư số vào thiết bị lưu khóa
- Thiết bị lưu khóa và chứng thư số (có phần mềm ký và xác thực chữ ký kèm theo) được chuyển cho các Cơ quan tiếp nhận yêu cầu chứng thực để cấp phát cho đơn vị yêu cầu cấp chứng thư số

- a. Chứng thư số hết hạn sử dụng;
- b. Theo yêu cầu bằng văn bản từ thuê bao, có xác nhận của người quản lý thuê bao trong các trường hợp: khóa bí mật bị lộ hoặc nghi bị lộ; thiết bị lưu khóa bí mật bị thất lạc, bị sao chép hoặc các trường hợp mất an toàn khác;
- c. Theo yêu cầu bằng văn bản từ cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan an ninh;
- d. Theo yêu cầu bằng văn bản từ người quản lý thuê bao;
- đ. Thuê bao thay đổi vị trí công tác hoặc nghỉ hưu;
- e. Trường hợp chứng thư số cho người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu có thay đổi chức danh;

QUY TRÌNH THU HỒI

- Người quản lý thuê bao gửi yêu cầu thu hồi chứng thư số tới Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Yêu cầu thu hồi chứng thư số có thể gửi thông qua chứng thư số còn hiệu lực hoặc thực hiện nhanh nhất bằng văn bản
- Khi nhận được yêu cầu thu hồi chứng thư số, Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị ngay lập tức làm mất hiệu lực của chứng thư số và công bố chứng thư số bị thu hồi trên hệ thống thông tin
- Sau khi nhận được văn bản thu hồi chứng thư số, người quản lý thuê bao thu hồi thiết bị lưu khóa bí mật, giao lại cho Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị thông qua cơ quan tiếp nhận yêu cầu chứng thực

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

- Bước đầu tạo hiệu ứng trong xã hội cũng như trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị về giá trị và ứng dụng của chứng thư số cũng như chữ ký số trong việc xác thực và bảo mật. Về cơ bản, hành lang pháp lý đã đủ cho việc triển khai ứng dụng chứng thư số và chữ ký số.
- Phát triển song song cùng với hệ thống chứng thực chữ ký số công cộng, bước đầu cung cấp các dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các cơ quan Đảng và Nhà nước.
- Đã triển khai chứng thư số, ứng dụng chữ ký số cho các cơ quan Đảng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông Vận tải, UBND tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh An Giang, UBND tỉnh Đồng Tháp,...
- Hiện đang tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp triển khai chứng thư số trên cơ sở các dự án công nghệ thông tin giai đoạn đến năm 2015.

- Hạ tầng CNTT của các cơ quan Nhà nước thiếu đồng bộ dẫn tới việc ứng dụng và triển khai chữ ký số còn gặp nhiều khó khăn.
- Nhận thức về bảo mật và an toàn thông tin của các cơ quan quản lý và người sử dụng chưa thực sự thấu đáo, đặc biệt về vai trò của chữ ký số trong xác thực và bảo mật thông tin chưa theo kịp với yêu cầu thực tế.
- Việc phát triển các hệ thống CA dùng riêng hiện nay của một số địa phương với sự đầu tư các sản phẩm thương mại áp dụng cho đảm bảo an toàn thông tin các cơ quan Nhà nước dẫn đến nhiều quan ngại sâu sắc cả về chính sách vĩ mô, lợi ích quốc gia và quy định của Luật pháp hiện hành.

1. Bảo mật và an toàn thông tin là một trong các yếu tố quyết định thành công của Chính phủ điện tử. Trong các văn bản của Đảng và Nhà nước về ứng dụng CNTT đều giao nhiệm vụ cho Ban Cơ yếu Chính phủ phối hợp với các cơ quan, Bộ, ngành có liên quan thực hiện trách nhiệm đảm bảo bảo mật và an toàn thông tin, đặc biệt trong việc ứng dụng và triển khai chữ ký số.
2. Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về cơ bản đã tạo được hành lang pháp lý để triển khai chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số. Vấn đề đặt ra là các cơ quan của Đảng và Nhà nước cần có kế hoạch cụ thể để thúc đẩy ứng dụng chữ ký số.
3. Đề nghị các cơ quan Đảng, Nhà nước phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT để tích hợp, triển khai bảo mật và chữ ký số của cơ quan, đơn vị mình.

<http://ca.gov.vn>

Xin cảm ơn!!!